

H, ngày 19 tháng 12 năm 2023

Số: 43/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 280; Điều 357; Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự; khoản 3, 5 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 2, 7, 9 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 177/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: bà Lê Thị T, sinh năm 1958; nơi cư trú: tổ A, khu A, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

* *Bị đơn*: ông Phạm Huy L, sinh năm 1941 và bà Nguyễn Thị Bích L1, sinh năm 1965; cùng nơi cư trú: tổ B, khu I, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về nghĩa vụ trả nợ*: ông Phạm Huy L và bà Nguyễn Thị Bích L1 phải có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho bà Lê Thị T số tiền nợ gốc là: 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

* *Về án phí*: ông Phạm Huy L thuộc trường hợp được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Bích L1 chịu 3.750.000đ (ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại bà Lê Thị T số tiền 7.500.000đ (bảy triệu năm

trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000157, ngày 03/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng